

## Trường THCS Tăng Nhơn Phú B

### Chủ đề 1: VAI TRÒ, NHIỆM VỤ CỦA TRỒNG TRỌT

#### I. VAI TRÒ CỦA TRỒNG TRỌT :

? Kê tên một số cây trồng thuộc nhóm:

+ Cây lương thực: .....

+ Cây thực phẩm: .....

+ Cây ăn quả: .....

? Kể tên các mặt hàng nông sản xuất khẩu có giá trị cao ở nước ta: .....

#### Kết luận:

- Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người.
- Cung cấp nguyên liệu cho các ngành công nghiệp khác.
- Cung cấp thức ăn cho chăn nuôi.
- Cung cấp nông sản cho xuất khẩu.

#### II. NHIỆM VỤ CỦA TRỒNG TRỌT:

Dựa vào vai trò của trồng trọt, em hãy xác định nhiệm vụ nào sau đây là nhiệm vụ của trồng trọt?

1. Sản xuất nhiều lúa, ngô, khoai, sắn, ... để đảm bảo đủ ăn, có dự trữ và xuất khẩu.
2. Trồng cây rau, đậu, vừng, lạc, ... làm thức ăn cho con người.
3. Phát triển chăn nuôi lợn (heo), gà, vịt, ... cung cấp thịt trứng cho con người.
4. Trồng cây mía cung cấp nguyên liệu cho nhà máy đường, cây ăn quả cung cấp nguyên liệu cho nhà máy chế biến hoa quả.
5. Trồng cây lấy gỗ cung cấp nguyên liệu cho xây dựng và công nghiệp làm giấy.
6. Trồng cây đặc sản: chè, cà phê, cao su, hồ tiêu để lấy nguyên liệu xuất khẩu.

#### Kết luận:

- Đảm bảo lương thực, thực phẩm cho tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

#### III. BIỆN PHÁP ĐỂ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRỒNG TRỌT:

Sản lượng cây trồng = năng suất cây trồng x số vụ gieo trồng x diện tích đất trồng

? Em hãy nêu biện pháp để tăng năng suất cây trồng và tăng diện tích đất trồng ?

#### Kết luận:

Biện pháp để thực hiện nhiệm vụ trồng trọt là:

+ Khai hoang lấn biển → .....

+ Tăng vụ → .....

+ Áp dụng biện pháp kỹ thuật tiên tiến → .....

## Chủ đề 2: ĐẤT TRỒNG ( BÀI 2 đến BÀI 6)

### I. KHÁI NIỆM ĐẤT TRỒNG:

#### 1. Đất trồng là gì ?

? Đất trồng có nguồn gốc từ đâu ?

.....

? Ngoài đất trồng, cây trồng còn sống được ở những môi trường sống nào ?

..... \

.....

#### Kết luận:

- Đất trồng là lớp bề mặt tơi xốp của vỏ Trái Đất, trên đó cây trồng có thể sống và cho ra sản phẩm.

#### 2. Vai trò của đất trồng:

? Trồng cây trong môi trường đất và môi trường nước có điểm gì giống và khác nhau ?

.....

.....

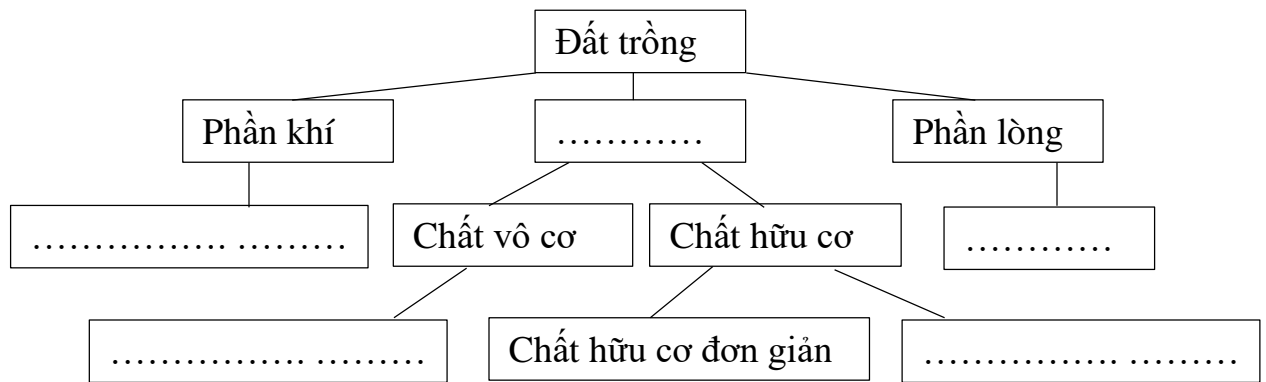
.....

#### Kết luận:

- Đất là môi trường cung cấp nước chất dinh dưỡng, khí oxi và giữ cho cây đứng vững.

### II. THÀNH PHẦN CỦA ĐẤT TRỒNG:

Đọc thông tin SGK tr7,8 hoàn thành sơ đồ thành phần của đất trồng sau:



### III. MỘT SỐ TÍNH CHẤT CHÍNH CỦA ĐẤT TRỒNG:

#### 1. Thành phần cơ giới của đất trồng:

Kết luận: tỉ lệ % các hạt : hạt cát, hạt limo, hạt sét quyết định thành phần cơ giới của đất.

? Dựa vào thành phần cơ giới của đất chia đất thành những loại đất chính nào ?

.....

.....

## 2. Độ chua, độ kiềm của đất:

? Dựa vào đâu để đo được độ chua, độ kiềm của đất ?

.....

? Mục đích xác định độ chua, độ kiềm để làm gì ?

.....

### Kết luận:

Dựa vào độ pH của đất chia đất thành:

+ Đất chua:  $pH < 6,5$

+ Đất trung tính:  $pH = 6,6 - 7,5$

+ Đất kiềm:  $pH > 7,5$

## 3. Khả năng giữ nước và chất dinh dưỡng của đất.

Hoàn thành bảng tr.9 SGK

? Nhờ đâu mà đất giữ được nước và chất dinh dưỡng ?

.....

Kết luận: Đất giữ được nước và chất dinh dưỡng là nhờ hạt cát, hạt limon, hạt sét và chất mùn.

## 4. Độ phì nhiêu của đất :

### Kết luận:

Độ phì nhiêu của đất là khả năng của đất có thể cho cây trồng có năng suất cao.

→ Muốn có năng suất cao phải có đủ các điều kiện: đất phì nhiêu, thời tiết thuận lợi, giống tốt và chăm sóc tốt.

## IV. BIỆN PHÁP SỬ DỤNG, CẢI TẠO VÀ BẢO VỆ ĐẤT:

### 1. Sử dụng đất hợp lý:

? Nêu các biện pháp sử dụng đất hợp lý ?

.....

.....

**Kết luận:** Diện tích đất trồng có hạn vì vậy cần sử dụng đất một cách hợp lý.

**2. Biện pháp cải tạo và bảo vệ đất:**

Hoàn thành bảng tr.15 SGK

**Kết luận:**

<i>Loại đất</i>	<i>Biện pháp cải tạo đất</i>
<i>Đất bạc màu</i>	
<i>Đất chua</i>	
<i>Đất kiềm</i>	
<i>Đất mặn</i>	
<i>Đất phèn</i>	